

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HS-ST
Ngày 23/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Quang Vũ**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Văn Linh**

Bà **Ma Thị Lưu**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Bùi Thị Duyên**, cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Anh Tú** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2017/TLST-HS ngày 20/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Đức U - SN** 3/8/1990 (có mặt).

Trú tại: Khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh P.

Dân tộc: Kinh Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Bố : Hà Văn C - Sinh năm: 1957. Mẹ : Lê Thị H - Sinh năm: 1959.

Vợ: Đào Thị Quỳnh N Sinh năm: 1996.

Con có 01 con Sinh năm: 2017.

Tiền án: 01 tiền án Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56 ngày 28.11.2012 của Toà án nhân dân huyện Thanh Ba xử phạt Hà Đức U 36 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Hà Đức U chấp hành xong hình phạt tù ngày 28.01.2015, đến nay chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 08.9.2017, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Ba (có mặt).

*** Người bị hại:**

Anh Cao Đ, sinh năm 1984 (là bố đẻ cháu N, vắng mặt không có lý do).

Trú tại: Khu 6, xã Đ, huyện T, tỉnh P.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hà Đức U bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 29/8/2017, Hà Đức U, sinh năm 1990, thường trú khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh P đến quán điện tử nhà anh Cao Đ, sinh năm 1984, ở khu 6, xã Đ, huyện T để chơi điện tử, đến khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, U ra ngồi tại cửa ra vào nhà anh Đ. Tại đây, U quan sát thấy con gái anh Đ là cháu Cao Thị Bích N, sinh năm 2015 đang đeo 01 đôi bông tai bằng vàng tây ở trên tai. U không thấy có ai trông coi cháu N nên nảy sinh ý định lấy trộm đôi bông tai trên để bán lấy tiền tiêu sài. U tiến lại chỗ cháu N chơi rồi dùng tay tháo chiếc hoa tai bên phải của cháu N và cho vào túi quần phía trước bên phải của U. Sau đó, U ngồi quan sát xem có ai phát hiện việc U trộm cắp tài sản không. Ngồi khoảng 1 phút, U tiếp tục dùng hai tay tháo chiếc hoa tai phía bên trái của cháu N rồi cho vào túi quần phía trước bên phải của U. Sau đó, U ra khỏi nhà anh Đ. Khi ra về, U gặp Lê Minh T, sinh năm 1995, thường trú khu 9, xã H, thị xã P, U đi nhờ xe máy của T để ra thị xã P. Quá trình ngồi trên xe, U mang đôi hoa tai vừa trộm cắp được ra xem thì thấy không có ký hiệu gì đặc biệt, nghĩ là vàng giả nên U đã gói vào 01 tờ giấy rồi ném ở lề đường bên trái theo hướng xã Đ, huyện T đi thị xã P thuộc khu 8, xã Đ. Sau đó, U nhờ T chở quay lại chợ xã Đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi được vật chứng là đôi hoa tai dạng vòng mầm bằng vàng tây, tỷ lệ vàng 10K, nặng 1 phân 98, trên mầm có in chìm dòng chữ KL7.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản để xác định giá trị tài sản bị trộm cắp. Tại bản kết luận số 47 ngày 01/9/2017 của Hội đồng định giá huyện Thanh Ba xác định giá trị tài sản bị trộm cắp là: **550.000 đồng.**

Cáo trạng số 47/KSĐT-TA ngày 10/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố Hà Đức U về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự. Khoản 1 điều 138 BLHS quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Đại diện VKS tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS đối với Hà Đức U, đề nghị xử phạt Hà Đức U 12 đến 15 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa Hà Đức U thừa nhận: Ngày 29/8/2017 Hà Đức U đến quán điện tử nhà anh Cao Đ, U quan sát thấy con gái anh Đ là cháu Cao Thị Bích N, sinh năm 2015 đang đeo 01 đôi bông tai bằng vàng tây ở trên tai. U không thấy có ai trông coi cháu N nên nảy sinh ý định lấy trộm đôi bông tai trên để bán lấy tiền tiêu sài. U tiến lại chỗ cháu N chơi rồi dùng tay tháo chiếc hoa tai bên phải của cháu N, cháu N không biết. Hành vi lén lút của bị cáo và sự không để ý của cháu N, U đã tháo trộm vòng vàng có giá trị 550.000 đồng, U đã có tiền án về tội chiếm đoạt chưa được xóa án nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản như Cáo trạng truy tố là đúng pháp luật

Xét tính chất vụ án thấy rằng: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo làm ảnh hưởng việc duy trì trật tự trị an trên địa bàn, phạm tội ở mức độ ít nghiêm trọng.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì các tình tiết nêu trên nên cần áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 BLHS để giảm nhẹ cho các bị cáo. Bị cáo chiếm đoạt tài sản dưới mức thấp nhất theo quy định của điều luật, vì vậy cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS là gây thiệt hại không lớn để giảm nhẹ hơn.

Về bồi thường thiệt hại: 01 đôi hoa tai dạng vòng mầm bằng vàng tây, trên mầm có in chìm dòng chữ KL7 là tài sản trộm cắp, đã thu hồi, nay cần trả cho bị hại. Cháu N dưới 6 tuổi nên mọi quan hệ pháp luật liên quan do người đại diện theo pháp luật xác lập thực hiện

Ngoài hành vi trộm cắp như đã nêu trên, quá trình điều tra Hà Đức U còn khai nhận đã mua ma túy đá của người đàn ông không quen biết tại khu vực gần Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 28/8/2017 để sử dụng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba chuyển hồ sơ đến Công an huyện Thanh Ba để ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định. Do U mua chất ma túy của người không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tách riêng để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Lê Minh T là người đã cho Hà Đức U đi nhờ xe, tuy nhiên do anh T không biết việc U trộm cắp tài sản vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Hà Đức U phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt: Hà Đức U 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 08/09/2017, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Áp dụng Điều 42 BLHS. Điều 76 BLTTHS

Trả lại cho anh Cao Đ, sinh năm 1984, ở khu 6, xã Đ, huyện T (là bố đẻ cháu N nhận) 01 đôi hoa tai dạng vòng mâm bằng vàng tây có tình trạng như biên bản giao vật chứng ngày 30/10/2017 giữa CQĐT và Chi cục Thi hành án huyện Thanh Ba.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- THA DS huyện
- CA huyện, TG
- Bị cáo; BH-LQ
- THA-HS
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Vũ